

Số: 2321/2018/QĐ-UBND

Uông Bí, ngày 26 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của phòng Kinh tế thành phố Uông Bí**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BCT-BNV ngày 30/6/2015 của Bộ Công thương và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 15/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Công văn số 6321/UBND-TH6 ngày 06/10/2016 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc xây dựng quy chế phối hợp và hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước, chức năng nhiệm vụ của Trung tâm Dịch vụ KTNN sau khi bàn giao các Trạm Thú y, Bảo vệ thực vật từ Sở Nông nghiệp và PTNT về UBND cấp huyện quản lý;

Căn cứ Hướng dẫn số 1815/HD-SNN&PTNT-TCCB ngày 09/6/2017 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Ninh về việc Hướng dẫn bổ sung nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y, Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, An toàn vệ sinh thực phẩm cho phòng Kinh tế thuộc UBND cấp huyện;

Xét đề nghị của của Phòng Nội vụ thành phố tại Tờ trình số 129/TTr-NV ngày 26/4/2018 và văn bản thẩm tra của Phòng Tư pháp thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng Kinh tế thành phố Uông Bí.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 03/5/2018 và thay thế Quyết định số 6291/2012/QĐ-UBND ngày 25/12/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng Kinh tế thành phố Uông Bí.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Kinh tế, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Quảng Ninh (B/c);
- Các Sở: Nội vụ, Công thương QN, Sở Nông nghiệp & PTNT, Sở Khoa học & CN QN (B/c);
- TT. Thành ủy, TT HĐND Thành phố (B/c);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Như điều 3 (T/h);
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Hà

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của phòng Kinh tế thành phố Uông Bí**

*(Ban hành kèm theo Quyết định 2321/2018/QĐ-UBND ngày 26/4/2018
của UBND thành phố Uông Bí)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Phòng Kinh tế là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Nông nghiệp; lâm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phát triển nông thôn; nông thôn mới, Chương trình mỗi xã phường một sản phẩm (OCOP); phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại nông thôn; kinh tế hợp tác xã nông, lâm, ngư nghiệp; phòng, chống thiên tai; chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản; Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp; Khoa học và công nghệ; Thương mại, dịch vụ.

2. Phòng Kinh tế có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân Thành phố; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, các Sở ban ngành khác có liên quan và thực hiện các nhiệm vụ quyền hạn theo sự phân công, uỷ quyền của UBND Thành phố và theo quy định của pháp luật.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của phòng Kinh tế

1. Nhiệm vụ và quyền hạn chung

a) Trình UBND Thành phố dự thảo Quyết định, Chỉ thị, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm về phát triển các ngành trên địa bàn theo chức năng nhiệm vụ của phòng; chương trình; biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính Nhà nước và phân cấp quản lý trong lĩnh vực được giao trên địa bàn. Dự thảo ngân sách Nhà nước hàng năm lĩnh vực quản lý nhà nước được phân công.

b) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, nhiệm vụ cải cách hành chính về lĩnh vực được phân công sau khi được ban hành, phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, giáo dục, phổ biến, hướng dẫn văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách, chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý được giao.

c) Giúp Ủy ban nhân dân Thành phố quản lý nhà nước đối với hoạt động của các thành phần kinh tế trên địa bàn Thành phố trong phạm vi lĩnh vực các ngành

kinh tế được phân công; hướng dẫn và kiểm tra hoạt động của các Hội và tổ chức phi chính phủ trên địa bàn thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước được phân công.

d) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực được phân công cho cán bộ, công chức phường xã, phường trên địa bàn Thành phố.

đ) Giúp Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện và chịu trách nhiệm về việc thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép thuộc phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của Phòng theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân Thành phố.

e) Được quyền yêu cầu các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường cung cấp số liệu có liên quan đến lĩnh vực quản lý thuộc chức năng, nhiệm vụ của Phòng.

g) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, thanh tra và đề xuất xử lý vi phạm đối với các tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành pháp luật thuộc các lĩnh vực được phân công trên địa bàn; tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong hoạt động các lĩnh vực được phân công theo quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân Thành phố.

h) Tổ chức triển khai, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân đóng trên địa bàn trong việc triển khai, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ của Phòng.

i) Quản lý tài chính, tài sản của Phòng theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

k) Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố và Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các ngành khác theo quy định của pháp luật.

l) Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn lĩnh vực Công thương

a) Tổ chức, hướng dẫn và thực hiện chính sách khuyến khích các tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân đầu tư phát triển công nghiệp, mở rộng sản xuất - kinh doanh; tổ chức các hoạt động dịch vụ tư vấn chuyển giao công nghệ, cung cấp thông tin, xúc tiến thương mại và đào tạo nguồn nhân lực cho các cơ sở sản xuất - kinh doanh thuộc lĩnh vực công thương.

b) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố; tham gia xây dựng quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn; xây dựng, lập hồ sơ thành lập, mở rộng, bổ sung quy hoạch cụm công nghiệp trên địa bàn; lập quy hoạch chi tiết, dự án đầu tư xây dựng và tổ chức triển khai đầu tư xây dựng các cụm công nghiệp trên địa bàn Thành phố sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn lĩnh vực Khoa học - Công nghệ

a) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định thành lập Hội

đồng tư vấn khoa học và công nghệ theo quy định của Luật khoa học và công nghệ và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Quản lý, thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước cấp cơ sở; tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; phát triển phong trào lao động sáng tạo; phổ biến, lựa chọn các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, các sáng chế, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất để áp dụng tại địa phương; tổ chức thực hiện các dịch vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố.

c) Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm; kiểm tra đo lường chất lượng sản phẩm và hàng hoá trên địa bàn thành phố.

4. Nhiệm vụ và quyền hạn lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn

a) Tổ chức thực hiện công tác phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp; công tác phòng, chống thiên tai, sâu bệnh, dịch bệnh trên địa bàn.

b) Phối hợp tổ chức bảo vệ đê điều, các công trình thủy lợi vừa và nhỏ; công trình nuôi trồng thủy sản; công trình cấp, thoát nước nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai; quản lý mạng lưới thủy nông trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

c) Là đầu mối phối hợp tổ chức và hướng dẫn thực hiện nội dung liên quan đến phát triển nông thôn; tổng hợp tình hình, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố việc xây dựng và phát triển nông thôn trên địa bàn Thành phố về các lĩnh vực: phát triển kinh tế hộ, trang trại, kinh tế hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp; phát triển ngành nghề, làng nghề nông thôn; khai thác và sử dụng nước sạch nông thôn; chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác định canh, di dân tái định cư trong nông nghiệp, nông thôn.

d) Tham mưu, đề xuất UBND thành phố ra Quyết định ủy quyền hoặc giao nhiệm vụ cho Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp thực hiện một số nội dung liên quan đến công tác quản lý nhà nước như: lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật; lĩnh vực chăn nuôi và thú y.

đ) Thực hiện hoạt động thống kê phục vụ yêu cầu quản lý theo quy định; thống kê diễn biến đất nông nghiệp, lâm nghiệp, mặt nước nuôi trồng thủy sản, diễn biến tài nguyên rừng; tổ chức thực hiện các biện pháp canh tác phù hợp để khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên đất, nước cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản.

e) Quản lý về chất lượng, vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

f) Quản lý các hoạt động dịch vụ phục vụ phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; vật tư nông, lâm nghiệp, phân bón và thức ăn chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn Thành phố.

g) Quản lý các dự án phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn trên địa bàn theo quy định.

h) Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn đối với các tổ chức, cá nhân thuộc địa bàn quản lý.

i) Thực hiện nhiệm vụ thường trực về công tác phòng chống lụt, bão, thiên tai; kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng; nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; phòng, chống dịch bệnh; đề xuất biện pháp và tham gia chỉ đạo phòng, chống khắc phục hậu quả về thiên tai, sâu bệnh, dịch bệnh trong sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp trên địa bàn Thành phố.

5. Chương trình xây dựng Nông thôn mới và Chương trình Mỗi xã phường một sản phẩm (OCOP)

a) Là cơ quan tham mưu, giúp việc cho Ban chỉ đạo Xây dựng nông thôn mới của thành phố Uông Bí; Thường trực Ban xây dựng nông thôn mới, Văn phòng Điều phối Nông thôn mới thành phố thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố.

b) Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu, giúp việc cho Ban chỉ đạo thành phố thực hiện Chương trình mỗi xã phường một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ, NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG

Điều 3. Tổ chức bộ máy, biên chế

1. Tổ chức bộ máy

Phòng Kinh tế thành phố có Trưởng phòng, không quá 03 Phó Trưởng phòng và các công chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Biên chế

a) Biên chế công chức của Phòng Kinh tế thành phố được giao trên cơ sở vị trí việc làm theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của Ủy ban nhân dân thành phố được cấp có thẩm quyền giao.

b) Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Phòng Kinh tế thành phố xây dựng kế hoạch biên chế công chức theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Nguyên tắc hoạt động

1. Phòng Kinh tế thành phố làm việc theo chế độ thủ trưởng, theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thống nhất trong tập thể lãnh đạo.

2. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng, có trách nhiệm báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố khi được yêu cầu; phối hợp với người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức chính trị xã hội Thành phố giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng.

3. Phó Trưởng phòng giúp Trưởng phòng chỉ đạo một số mặt công tác và

chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành hoạt động của Phòng.

4. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, biệt phái, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Kinh tế do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo quy định.

5. Nhiệm vụ của cán bộ công chức trong phòng do Trưởng phòng trực tiếp chỉ đạo, phân công; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Môi quan hệ công tác

1. Môi quan hệ công tác giữa Phòng Kinh tế với các phòng, ban, ngành đoàn thể và UBND các xã, phường của Thành phố là môi quan hệ phối hợp để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, chịu sự chỉ đạo điều hành của UBND Thành phố và ngành dọc cấp trên.

2. Cán bộ, công chức của phòng chấp hành nghiêm túc chủ trương, đường lối của Đảng, Chính sách pháp luật của Nhà nước, Nội quy, Quy chế của cơ quan, các quy định của phòng, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao được xem xét đề nghị khen thưởng theo quy định. Cán bộ, công chức nếu vi phạm khuyết điểm sẽ bị xử lý, kỷ luật theo quy định của pháp luật.

3. Hàng tháng Trưởng phòng tổ chức họp phòng một lần để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và triển khai nhiệm vụ tiếp theo.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Trưởng Phòng Kinh tế thành phố có trách nhiệm quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện và hướng dẫn cán bộ, công chức của phòng thực hiện nghiêm túc quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung cần sửa đổi, bổ sung, Trưởng Phòng Kinh tế thành phố báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./↓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mạnh Hà